

Số: /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số  
huyện Đắk R'Lấp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP**

*Căn cứ Luật Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;*

*Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Chương trình hành động số 17-CTr/HU, ngày 23/12/2021 của Huyện ủy Đắk R'Lấp về triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy Đắk Nông về chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số huyện Đắk R'Lấp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trưởng Ban chỉ đạo Chuyển đổi số huyện; Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Thủ trưởng các Phòng, ban, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông; (báo cáo)
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- BCĐ Chuyển đổi số huyện;
- Công TTĐT huyện;
- Trung tâm VH TT & TT;
- Lưu VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đỗ Thanh Cát**

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số huyện Đắk R'Lấp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2022  
của Ủy ban nhân dân huyện Đắk R'Lấp)*

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Cụ thể hóa đầy đủ, sâu rộng quan điểm, mục tiêu và các định hướng phát triển về Chuyển đổi số trên địa bàn huyện theo Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy; Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Chương trình hành động số 17-CTr/HU, ngày 23/12/2021 của Huyện ủy.

- Xây dựng cụ thể các nhiệm vụ trọng tâm; phân công trách nhiệm của các Phòng, ban, ngành, đoàn thể, các địa phương và các đơn vị có liên quan; xác định cụ thể mốc thời gian thực hiện, kết quả, sản phẩm đạt được.

- Kế hoạch này là căn cứ để các Phòng, ban, đơn vị, các địa phương tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ bảo đảm hoàn thành mục tiêu của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy đã đề ra.

### **2. Yêu cầu**

- Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của huyện để thực hiện từ bằng đến cao hơn các mục tiêu của Huyện ủy đã đề ra.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, các cấp, các ngành phải chú trọng công tác phối hợp, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết, tổng kết và rút kinh nghiệm nhằm đạt kết quả cao nhất.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

*Chi tiết theo Phụ lục kèm theo*

## **III. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Từ nguồn Ngân sách huyện và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

## **1. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của huyện**

Thường xuyên cập nhật, theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này; định kỳ, đột xuất tổ chức họp Ban Chỉ đạo để tham mưu Ủy ban nhân dân huyện giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

## **2. Văn phòng HĐND và UBND huyện**

- Làm cơ quan đầu mối, đóng vai trò dẫn dắt chuyển đổi số của huyện; theo dõi, tổng hợp định kỳ triển khai chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị, địa phương; chủ động nắm bắt các khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến mục tiêu của Kế hoạch và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất, tham mưu UBND huyện xem xét, quyết định.

- Kịp thời tham mưu, đề xuất điều chỉnh các nội dung, mục tiêu đáp ứng các yêu cầu, điều kiện, sự phát triển của công nghệ làm thay đổi kết quả, lộ trình chuyển đổi số của huyện.

- Chủ trì, báo cáo định kỳ theo quý, năm hoặc đột xuất tiến độ thực hiện Kế hoạch này.

## **3. Phòng Nội vụ**

- Chủ trì đưa việc triển khai đánh giá về chuyển đổi số là một trong những tiêu chí để đánh giá, xác định chính chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa – Thông tin, Văn phòng HĐND và UBND huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu bổ sung chức năng, nhiệm vụ chuyển đổi số cho Phòng Văn hóa - Thông tin; phối hợp các cơ quan, đơn vị rà soát, kiện toàn đội ngũ cán bộ công chức, công chức, viên chức công nghệ thông tin để bảo đảm lực lượng nòng cốt tham mưu công tác quản lý và trực tiếp vận hành các hệ thống công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số.

## **4. Phòng Văn hóa – Thông tin**

- Phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện bổ sung chức năng, nhiệm vụ chuyển đổi số cho đơn vị và kiện toàn đội ngũ công chức có trình độ chuyên môn phù hợp thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Tổ chức triển khai công tác tuyên truyền các nội dung Kế hoạch này; định hướng, hướng dẫn cho các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện và có ý kiến bằng văn bản bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ.

## **5. Phòng Tài chính – Kế hoạch**

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với các đơn vị liên quan trình cấp thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số của huyện đối với các nhiệm vụ chi thuộc nguồn vốn ngân sách huyện.

## **6. Các phòng, ban, đơn vị**

Chủ động triển khai và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

## **7. UBND các xã, thị trấn; Cộng đồng dân cư**

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch này tại địa phương; định kỳ hàng quý, năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện về UBND huyện (qua Văn phòng HĐND và UBND huyện) để tổng hợp.

- Cộng đồng dân cư, tổ dân phố, hộ gia đình, các tổ chức, công dân chủ động, tích cực nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và các kỹ năng sử dụng công nghệ số.

**8. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Liên đoàn Lao động huyện, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Huyện đoàn, Hội Nông dân huyện, Hội Cựu chiến binh huyện:** Tăng cường công tác vận động, tuyên truyền hội viên, đoàn viên và nhân dân nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, tuyên truyền về những thành tựu chuyển đổi số của tỉnh, huyện và tích cực áp dụng công nghệ số.

Trong quá trình triển khai thực hiện, các cơ quan, đơn vị, địa phương có khó khăn, vướng mắc phản ánh kịp thời về Văn phòng HĐND và UBND huyện để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét, quyết định./.

## PHỤ LỤC: NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHUYỂN ĐỔI SỐ HUYỆN ĐẮK R'LẤP GIAI ĐOẠN 2022-2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022 của UBND huyện Đắk R'lấp)

ST T	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
<b>A</b>	<b>NHÓM NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TẠO NỀN MÓNG CHO CHUYỂN ĐỔI SỐ</b>					
<b>I</b>	<b>Tuyên truyền, nâng cao nhận thức</b>					
1	Tích cực quán triệt quan điểm, mục tiêu và tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU; Quyết định số 570/QĐ-UBND; Chương trình hành động số 17-CTr/HU và Kế hoạch này.	100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được phổ biến, quán triệt	Các Phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa – Thông tin, Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thông	<ul style="list-style-type: none"><li>- Triển khai quán triệt bằng nhiều hình thức bảo đảm phù hợp với đặc điểm của cơ quan, đơn vị, địa phương.</li><li>- Chủ động nâng cao nhận thức của công chức, viên chức về các kiến thức về công nghệ thông tin (CNTT), ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động thực thi công vụ.</li><li>- Báo cáo kết quả đạt được</li></ul>	Hàng năm
2	Có chuyên mục về chuyển đổi số, chính quyền số trên Cổng thông tin điện tử huyện và Trang facebook của Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thông	Có tối thiểu 20 tin, bài về Chuyển đổi số trong năm.	Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thông	Các phòng, ban liên quan; UBND các xã, thị trấn	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đăng tải trong chuyên mục "Chuyển đổi số" trên Cổng thông tin điện tử huyện và Trang facebook của Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thông.</li></ul>	Hàng năm

3	Tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số	Phấn đấu 90% người dân được tiếp cận thông tin	Các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của huyện	- Xây dựng chuyên mục "Chuyển đổi số"/ "Chính quyền số" trên hệ thống phát thanh của Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thông huyện - UBND huyện có văn bản chỉ đạo Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông; UBND các xã, thị trấn tăng cường thông tin, tuyên truyền về Chuyển đổi số, tập trung vào nội dung phát triển Xã hội số, ít nhất mỗi tuần có một (01) tin, bài trên hệ thống Truyền thanh huyện, xã. - Thực hiện theo mục tiêu	Hàng năm
4	Tổ chức các khóa tập huấn, hội thảo, hội nghị, tọa đàm về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	100% cán bộ, công chức, viên chức có nhận thức cốt lõi về chuyển đổi số	Phòng Văn hóa – Thông tin	Phòng Nội vụ	- Văn bản triển khai của UBND huyện - Tổ chức thực hiện và Báo cáo kết quả	Hàng năm
5	Tham gia các chương trình đào tạo, đào tạo lại kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương	100% người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có kỹ năng số dành cho lãnh đạo, quản lý	Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị	Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện	- Triển khai thực hiện và Báo cáo kết quả	Hàng năm
<b>II Kiến tạo thể chế</b>						
6	Kiến toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để quản lý, vận hành, triển khai thực hiện chuyển đổi số	Bổ trí đủ cán bộ chuyên trách tại UBND huyện có trình độ chuyên môn về CNTT	Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Văn hóa – Thông tin	Phòng Nội vụ	Văn bản giao nhiệm vụ theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 ban hành Quy chế quản lý chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách công nghệ thông tin tại các cơ quan nhà nước tỉnh Đắk Nông	2022-2023

7	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về công nghệ thông tin và truyền thông, doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, sở hữu trí tuệ, thương mại, đầu tư, kinh doanh...	Đảm bảo các cơ chế, chính sách của Trung ương được triển khai kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế của huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Văn hóa – Thông tin	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Văn bản đề xuất của UBND huyện	Hàng năm
8	Thực hiện chính sách quản lý kinh phí chi cho chuyển đổi số	Bảo đảm mức chi tối thiểu của Ngân sách huyện để phục vụ các nhiệm vụ chuyển đổi số theo văn bản triển khai, hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Tài chính	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Phòng Văn hóa – Thông tin, Văn phòng HĐND và UBND huyện	Lồng ghép thực hiện trong các quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách huyện hàng năm.	Hàng năm
<b>III</b>	<b>Phát triển hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu</b>					
9	Nâng cấp, mở rộng hạ tầng, đường truyền, mạng truyền số liệu chuyên dùng	100% các cơ quan nhà nước từ huyện đến xã được nâng cấp bảo đảm vận hành các ứng dụng được triển khai	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Các doanh nghiệp viễn thông	- Triển khai thực hiện theo mục tiêu - Báo cáo kết quả thực hiện.	2022-2023
<b>B</b>	<b>PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN SỐ</b>					
<b>I</b>	<b>Nâng cao hiệu quả của các cơ quan, đơn vị, địa phương</b>					



10	Trang bị máy tính cho cán bộ công chức viên chức và người lao động	100% CBCCVC có máy tính làm việc, ổn định;	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Phòng Tài chính – Kế hoạch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các cơ quan, đơn vị triển khai đề xuất, mua sắm, nâng cấp.</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện</li> </ul>	Hàng năm
11	Ứng dụng công nghệ số	Nâng cao hiệu quả hoạt động trong công tác chuyên môn, chỉ đạo, điều hành phù hợp với thực tế của ngành, địa phương	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Các đơn vị có liên quan	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ứng dụng công nghệ số để hỗ trợ hiệu quả cho việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các quy định; thay đổi các quy trình nghiệp vụ.</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện</li> </ul>	Hàng năm
12	Tiếp tục tăng cường sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số, lập và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phấn đấu 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)</li> <li>- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng (trừ văn bản mật);</li> <li>- 100% cán bộ, công chức lập hồ sơ công việc trên môi trường mạng</li> </ul>	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Các đơn vị có liên quan	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai các hệ thống thông tin phục vụ cho việc trao đổi văn bản, hồ sơ điện tử; chữ ký số...;</li> <li>- Hồ sơ công việc được trao đổi trên môi trường mạng được lập hồ sơ;</li> <li>- Theo dõi, đôn đốc;</li> <li>- Đánh giá, xếp loại theo các tiêu chí xác định chỉ số CCHC.</li> </ul>	Hàng năm

13	Triển khai báo cáo qua hệ thống thông tin kinh tế - chính trị tỉnh Đắk Nông	100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	- Văn bản triển khai của UBND huyện - Thực hiện báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh (được kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ); - Triển khai thực hiện theo mục tiêu	Hàng năm
14	Triển khai phòng họp không giấy	100% các cuộc họp của UBND huyện được thực hiện không giấy	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các đơn vị có liên quan	- Triển khai mua sắm thiết bị, phần mềm duy trì phòng họp không giấy - Triển khai các cuộc họp trên ứng dụng đã triển khai	2022 - 2023
<b>II</b>	<b>Phục vụ người dân và doanh nghiệp</b>					
15	Tăng cường hiệu quả sử dụng Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh	- 80% thủ tục hành chính lên mức 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện khác nhau và thực hiện thanh toán trực tuyến; - Phần đầu 100% TTHC mức 4 có phát sinh hồ sơ và được xử lý trực tuyến	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	- Văn bản chỉ đạo triển khai của UBND huyện; - Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các Dịch vụ công	2022-2025
16	Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định	Phần đầu thực hiện số hóa 100% kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực trong các cơ quan hành chính trên địa bàn huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	- Thực hiện số hóa theo lộ trình, kế hoạch của tỉnh.	2022-2025

17	Triển khai các ứng dụng nhằm nâng cao sự tương tác giữa chính quyền và người dân	Người dân, tổ chức được tương tác với chính quyền mọi lúc, mọi nơi	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản triển khai của UBND huyện</li> <li>- Sử dụng hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, đánh giá sự hài lòng của người dân doanh nghiệp; Tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, tổ chức sử dụng, tương tác.</li> <li>- Tận dụng mạng xã hội để gia tăng sự tham gia của người dân, tổ chức.</li> </ul>	2022-2025
<b>III Xây dựng đô thị thông minh</b>						
18	Triển khai thực hiện Đề án phát triển đô thị thông minh tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện		Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Kế hoạch triển khai ngay khi Đề án được phê duyệt	Sau khi có Đề án
19	Xây dựng, phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật sẵn sàng, đủ điều kiện cho phát triển các dịch vụ đô thị thông minh	Bảo đảm hạ tầng tối thiểu để triển khai các dịch vụ	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn		Hệ thống hạ tầng được xây dựng, nâng cấp bảo đảm kế thừa được hạ tầng sẵn có	2023-2025
<b>C PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ</b>						
20	Thực hiện Chương trình phát triển thương mại điện tử của tỉnh giai đoạn 2021-2025	Triển khai thực hiện các mục tiêu theo Quyết định 1364/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2025	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Các đơn vị có liên quan	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai thực hiện</li> <li>- Báo cáo kết quả</li> </ul>	Hàng năm

21	Hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sản thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn	80% hộ sản xuất nông nghiệp có tài khoản/ gian hàng trên sàn; 80% hộ sản xuất nông nghiệp có tài khoản thanh toán điện tử	Phòng Nông nghiệp và PTNT	UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan	Thực hiện các văn bản hướng dẫn của các Sở, ngành liên quan;	
<b>D PHÁT TRIỂN XÃ HỘI SỐ</b>						
22	Nâng cao kiến thức chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức và người lao động các cơ quan, đơn vị Nhà nước từ cấp xã trở lên	90% đối tượng được tập huấn có kỹ năng số	Phòng Nội vụ	Các đơn vị có liên quan	Văn bản cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng.	Hàng năm
23	Tổ chức các chương trình, khóa học đào tạo kỹ năng số và các quy tắc ứng xử trên môi trường số cho người dân	Phần đầu 80% dân số trưởng thành có kỹ năng số	Phòng Văn hóa – Thông tin	UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan	- Kế hoạch triển khai. - Tổ chức thực hiện và Báo cáo kết quả.	2023-2025
<b>Đ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC</b>						
<b>I</b>	<b>Chuyển đổi số trong nông nghiệp</b>		<b>Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm đầu mối theo dõi</b>			

24	Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn huyện theo Chương trình số 25-CTr/TU ngày 27/8/2021 của Tỉnh ủy	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao và phát triển công nghệ thông minh 4.0 để sản xuất nông nghiệp;	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các đơn vị có liên quan	- Triển khai thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên.	2022-2025
24	Xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp an toàn, ứng dụng các thiết bị cảm biến và thiết bị thông minh được điều khiển tự động	Phân đầu 30% hộ sản xuất nông nghiệp được xây dựng	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các xã, thị trấn	Các đơn vị có liên quan	- Triển khai thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên.	2022-2025
25	Tăng cường hỗ trợ, thúc đẩy các HTX nông nghiệp chuyển đổi số, xây dựng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, công cụ phục vụ chuyển đổi số dựa trên định hướng phát triển sản phẩm chủ lực của địa phương	Phân đầu 70% HTX nông nghiệp chuyển đổi số	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các đơn vị có liên quan	- Triển khai thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên.	2022-2025
<b>II</b>	<b>Chuyển đổi số cấp xã gắn với xây dựng nông thôn mới</b>		<b>Văn phòng Điều phối nông thôn mới làm đầu mối theo dõi, kiểm tra, giám sát</b>			

26	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong chính quyền cấp xã góp phần nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo điều hành về xây dựng nông thôn mới	100% số xã đều ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong chính quyền cấp xã	UBND các xã, thị trấn	Các đơn vị có liên quan	Tổ chức thực hiện, báo cáo kết quả	2022-2025
27	Xây dựng thực hiện thí điểm mô hình xã nông thôn mới thông minh	Thực hiện thí điểm mô hình xã nông thôn mới thông minh toàn diện tại xã Nhân Cơ huyện Đăk R'láp	UBND xã Nhân Cơ	Văn phòng Điều phối nông thôn mới huyện và các đơn vị có liên quan	Tổ chức thực hiện, báo cáo kết quả	2023-2025
28	Triển khai các dịch vụ thông minh tại 01 xã, thị trấn	Lựa chọn 01 xã, thị trấn để triển khai các dịch vụ thông minh theo lộ trình Kế hoạch của UBND tỉnh	Văn phòng Điều phối nông thôn mới huyện	Các đơn vị có liên quan	Có 01 xã, thị trấn được sử dụng các dịch vụ thông minh	2023-2025

29	Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá	Đánh giá được kết quả triển khai thực hiện về chuyển đổi số tại các xã gắn với thực hiện xây dựng nông thôn mới	Văn phòng Điều phối nông thôn mới huyện	Các đơn vị có liên quan	- Kế hoạch đi kiểm tra; - Báo cáo kết quả;...	Hàng năm
<b>III Chuyển đổi số trong giáo dục</b>			<b>Phòng Giáo dục và Đào tạo làm đầu mối theo dõi</b>			
30	Nâng cấp hạ tầng CNTT cho ngành giáo dục và đào tạo theo hướng hiện đại	Phấn đấu 100% trường học, cơ sở giáo dục được nâng cấp	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các trường học, cơ sở giáo dục	- Triển khai thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên.	2022-2025
31	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và các nền tảng số để đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học	Phấn đấu 80% trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh được sử dụng thành thạo; 20% được tiếp cận ứng dụng, nền tảng	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các trường học, cơ sở giáo dục	- Triển khai thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên.	2022-2025
33	Bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục và đào tạo	Phấn đấu 90% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục và đào tạo có kỹ năng số	Phòng Giáo dục và Đào tạo		- Triển khai thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên.	2022-2025
34	Đưa nội dung đào tạo về kỹ năng số vào chương trình các cấp học	Phấn đấu 100% học sinh trung học phổ thông, 50% trung học cơ sở có kỹ năng số	Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường THPT	Các đơn vị có liên quan	- Triển khai thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên.	2022-2025
<b>IV Chuyển đổi số trong tư pháp</b>			<b>Phòng Tư pháp làm đầu mối</b>			
35	Tiếp nhận và triển khai có hiệu quả CSDL hộ tịch điện tử; đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực hộ tịch góp phần hoàn thiện cơ sở dữ	100% dữ liệu hộ tịch được chuẩn hóa và số hóa; Bảo đảm theo mục tiêu Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 20/02/2020 về số hóa dữ liệu hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đắk Nông được sửa	Phòng Tư pháp; UBND các xã, thị trấn	Các đơn vị có liên quan	Chuẩn hóa toàn bộ dữ liệu hộ tịch từ sổ giấy sang dữ liệu số bằng phần mềm quản lý dữ liệu hộ tịch lịch sử do Bộ Tư pháp xây dựng	2022-2023

	liệu hộ tịch điện tử	đổi, bổ sung tại Kế hoạch số 621/KH-UBND ngày 06/9/2021				
36	Đẩy mạnh chuyển đổi số một số lĩnh vực trong lĩnh vực nuôi con nuôi, chứng thực	Theo lộ trình chung của Bộ Tư pháp	Phòng Tư pháp	UBND các xã, thị trấn	Một số lĩnh vực trong cơ quan tư pháp địa phương được chuyển đổi số	2022-2030
<b>V</b>	<b>Chuyển đổi số trong lưu trữ</b>		<b>Phòng Nội vụ làm đầu mối</b>			
37	Phối hợp triển khai Đề án số hóa tài liệu lưu trữ, Đề án chỉnh lý tài liệu lưu trữ đã được UBND tỉnh phê duyệt.	Bảo đảm các mục tiêu của Kế hoạch số 847/KH-UBND ngày 20/12/2021 về triển khai thực hiện Đề án "Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020-2025" trên địa bàn tỉnh	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	- Kế hoạch số hóa tài liệu lưu trữ của UBND huyện; - Lập hồ sơ công việc theo đúng quy định; - Dữ liệu điện tử trong các cơ quan nhà nước	2022-2025
<b>VI</b>	<b>Chuyển đổi số trong thanh toán điện tử</b>		<b>Phòng Văn hóa – Thông tin làm đầu mối</b>			
38	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ thanh toán điện tử, không dùng tiền mặt	Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 80%	Phòng Văn hóa – Thông tin; UBND các xã, thị trấn	Các đơn vị có liên quan	Tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả	
<b>VII</b>	<b>CÔNG TÁC KHÁC</b>					
39	Phong trào thi đua, giải pháp sáng kiến về chuyển đổi số	Có sáng kiến, đột phá phong trào thi đua về Chuyển đổi số	Các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Các đơn vị có liên quan	- Tổ chức thực hiện - Quyết định của cấp có thẩm quyền (UBND tỉnh trở lên)	Hàng năm



40	Báo cáo sơ kết		Phòng Văn hóa – Thông tin, Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan	Báo cáo	Hàng năm
41	Hội nghị sơ kết 02 năm thực hiện Chương trình hành động số 17-CTr/HU về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU		Ban chỉ đạo chuyển đổi số của huyện	Các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan	- Báo cáo sơ kết; - Tham mưu tổ chức Hội nghị	Quý IV/2023
42	Hội nghị tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình hành động số 17-CTr/HU về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU		Ban chỉ đạo chuyển đổi số của huyện	Các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan	- Báo cáo sơ kết; - Tham mưu tổ chức Hội nghị	Quý IV/2025